TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN BIÊN** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2024/HS-ST
Ngày 06-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Bạch Tuyết.

2. Bà Nguyễn Hồng Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Ngọc Triều, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Đăng Kha – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Tấn T, sinh ngày 12 tháng 9 năm 1995 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: khu phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị M; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không có; tiền sự: không có; nhân thân: tại Quyết định số 45/QĐ-XPVPHC ngày 14/3/2021 Công an thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh xử phạt Nguyễn Tấn T số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp tiền phạt; tại Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 13/4/2021 Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Nguyễn Tấn T thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý; đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị bắt tạm giam từ ngày 21/3/2024 cho đến nay; có mặt.

2. Đỗ Trung H, sinh ngày 12 tháng 9 năm 1993 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: khu

phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn K và bà Trần Kim Đ; bị cáo có vợ Lương Thị H1 và 02 con; tiền án: có 01 tiền án: tại Bản án số 19/2022/HS-ST Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt Đỗ Trung H 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc", chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 16/02/2023, chưa được xóa án tích; tiền sự: không có; nhân thân: tại Quyết định số 218/QĐ-UBND ngày 04/02/2009 Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng đối với Đỗ Trung H thời hạn 24 tháng về hành vi trộm cắp vặt – gây mất trật tự khu dân cư nhiều lần; đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị bắt tạm giam từ ngày 21/3/2024 cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1991; nơi cư trú: khu phố E, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 22/10/2023, sau khi đã uống rượu xong, Đỗ Trung H điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Tấn T, cùng đi về nhà. Trên đường đi, H điện thoại cho anh Huỳnh Phương T2, sinh năm 1980, ngụ khu phố C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh để đòi số tiền 300.000 đồng là tiền sửa giếng mà ông T2 còn thiếu trước đó. Anh T2 kêu H đến nhà anh T2 lấy tiền nên H điều khiển xe mô tô chở T cùng đến nhà anh T2 lấy tiền.

Khi đến nơi, H và T dừng xe ngoài đường trước nhà và gọi anh T2 ra để lấy tiền. Lúc này, anh Nguyễn Ngọc L sinh năm 1991 ngụ khu phố E, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh và anh Bùi Quốc H2 sinh năm 1986 ngụ khu phố D, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh đang ăn uống cùng với anh T2 ở phòng bếp. Do thấy T2 ra trả tiền lâu quay lại và nghe tiếng nói chuyện lớn tiếng ngoài đường nên L và H2 đi ra xem có chuyện gì. Khi ra phía trước nhà T2, H2 đứng trên hàng ba nhà, còn L ngồi trên yên xe trước nhà nhìn thấy T2 trả tiền cho H. Sau đó, H2 đi vào nhà trước, L ngồi lại chờ T2. Lúc này, L nói với H và T: "thiếu có 300.000 đồng làm gì mà đến tận nhà đòi thấy ghê vậy". T trả lời: "có làm gì đâu mà thấy ghê, anh T2 thiếu tiền thì người ta lại lấy chứ có phải đi đòi nợ thuê đâu mà anh nói này nói nọ".

Sau khi lấy được tiền của T2, H chở T đi về. Do bức xúc về câu nói của L nên T đi xuống bờ suối lấy dao mèo và giấu trong người, quay lại nhà rủ H lại nhà T2 để đánh L và H2. Lúc này, H có vắt cây dũ khúc trên baga xe. Khi lại nhà T2, H và T đứng ngoài đường phía trước nhà điện thoại gọi Tây ra gặp. Khi gặp T2 thì H, T yêu cầu T2 gọi L và H2 ra nói chuyện. Do không thấy T2 quay lại nên L và H2 đi ra phía trước nhà xem có chuyện gì. Khi đi ra gần tới cửa trước nhà thì nghe tiếng Tây đang can ngăn kêu H và T đi về nên biết là H và T quay lại đánh mình. Lúc này, anh L và

H2 đi ra phía sau nhà, L lấy được cái xẻng, cán bằng kim loại tròn; H2 lấy được cái thước nhôm dạng hình hộp chữ nhật đem ra giấu sau cánh cửa trước nhà T2 rồi đi ra ngoài đường. H và T kêu L và H2 đi lại chỗ mình nói chuyện nhưng L và H2 không đi lại mà trả lời muốn gì thì lại đây. Lúc này, H và T vẫn ngồi trên xe mô tô đẩy đi lại vị trí của L và H2. Khi gần tới nơi, H lấy cây dũ khúc trên xe, còn T lấy con dao giấu trong người ra đuổi đánh L và H2. L chạy vào nhà anh T2 lấy cái xẻng ra đánh nhau với H, còn H2 chạy vào nhà anh T2 lấy cái thước nhôm ra đánh nhau với T.

Trong lúc đánh nhau, L đứng đối diện dùng xẻng đánh hướng ngang trúng lưng và tay phải của H làm Hậu bị rớt cây dũ khúc. H2 đứng đối diện T dùng cái thước nhôm đánh hướng xéo từ trên xuống, T dùng dao đỡ làm gãy thước nhôm của H2. Lúc này H2 nhặt 02 đoạn nhôm bị gãy ném 01 đoạn về phía T còn cầm 01 đoạn bỏ chạy thì bị T đuổi theo chém trúng cánh tay phải và hông bên trái. Sau đó, T quay sang đánh nhau với L để bênh H. L dùng xẻng đánh hướng ngang trúng vùng gối trái và dùng cán xẻng đánh trúng 02 cái vào đầu T. T chém lại trúng mặt L. L dùng cán xẻng đánh lại trúng 02 cái vào lưng T. T chém lại, L giơ xẻng lên đỡ thì bị chém trúng cánh tay trái. Sau khi bị T chém, L chảy nhiều máu nên bỏ chạy lại trước hàng ba nhà anh T2. T thấy anh L bị thương, chảy máu nhiều nên bỏ đi. H lấy xe mô tô chở T đến Trung tâm Y tế T3 cấp cứu. L được H2 chở đến Trung tâm Y tế T3 cấp cứu sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh T và Bệnh viện C điều trị đến ngày 30/10/2023 thì xuất viện và được chẩn đoán bị vết thương vùng mặt, vết thương cổ tay và bàn tay trái.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 30 ngày 08/01/2024 của P tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Tấn T tại thời điểm giám định là 13%. Thương tích do vật sắc tác động trực tiếp gây nên. Các thương tích này nếu không được cấp cứu kịp thời không dẫn đến tử vong.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 29 ngày 01/02/2024 của P tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Ngọc L tại thời điểm giám định là 58%. Thương tích do vật sắc tác động trực tiếp gây nên. Các thương tích này nếu không được cấp cứu và điều trị kịp thời có thể dẫn đến tử vong.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Tấn T, Đỗ Trung H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Nguyễn Tấn T và Đỗ Trung H đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Ngọc L số tiền 45.000.000 đồng (trong đó, Nguyễn Tấn T bồi thường 25.000.000 đồng, Đỗ Trung H bồi thường 20.000.000 đồng).

* Vật chứng vụ án: 01 (một) cây dũ khúc dài 63 cm, đường kính 2,5 cm, cán bọc cao su màu đen; 01 (một) con dao bằng kim loại, dài 47,5 cm, lưỡi dao có kích thước (33,5 x 5,7) cm, cán gỗ có kích thước (14 x 3) cm.

* Trách nhiệm dân sự: Nguyễn Tấn T và Đỗ Trung H đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Ngọc L số tiền 45.000.000 đồng (trong đó, Nguyễn Tấn T bồi thường

25.000.000 đồng, Đỗ Trung H bồi thường 20.000.000 đồng). Bị hại Nguyễn Ngọc L không yêu cầu bồi thường gì thêm

* Kết quả kê biên tài sản: Nguyễn Tấn T và Đỗ Trung H không có tài sản riêng có giá trị nên không tiến hành kê biên.

Cáo trạng số 65/CT-VKSTB ngày 02 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên truy tố các bị cáo Nguyễn Tấn T, Đỗ Trung H về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tấn T, Đỗ Trung H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T từ 04 (bốn) năm tù đến 05 (năm) năm tù.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Trung H từ 03 (ba) năm tù đến 04 (bốn) năm tù.

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Tấn T đã bồi thường cho bị hại số tiền 25.000.000 đồng và bị cáo đã Đỗ Trung H bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên đã truy tố, không có ý kiến tranh luận.

Bị hại anh Nguyễn Ngọc L không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều

hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào ngày 22/10/2023 tại khu phố C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Tấn T và Đỗ Trung H đã có hành vi dùng dao và cây dũ khúc chém, đánh gây thương tích cho Nguyễn Ngọc L với tỷ lệ tổn thương cơ thể 58%. Hành vi của Nguyễn Tấn T, Đỗ Trung H có đủ yếu tố cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*", thuộc trường hợp "*Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này*", quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 65/CT–VKSTB ngày 02/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo là có căn cứ.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm pháp luật hình sự đối với hành vi đã gây ra.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đỗ Trung H đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm do cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo: Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn. Trong đó:

Bị cáo Nguyễn Tấn T là người chuẩn bị công cụ đi đánh, chém bị hại, bị cáo là người trực tiếp chém bị hại nên cần xử bị cáo mức án cao hơn bị cáo Đỗ Trung H.

Đối với bị cáo Đỗ Trung H là người giúp sức, cùng với bị cáo T đuổi đánh bị hại nên đồng phạm với bị cáo T, cần xử bị cáo H mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Hình phạt áp dụng: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ; nhân thân của các bị cáo thấy rằng cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội.

Xét thấy cần áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị Nguyễn Tấn T, Đỗ Trung H dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy

định.

[8] Bồi thường thiệt hại: Bị cáo Nguyễn Tấn T đã bồi thường cho bị hại số tiền 25.000.000 đồng; bị cáo Đỗ Trung H đã bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên ghi nhận.

[9] Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây dũ khúc dài 63 cm, đường kính 2,5 cm, cán bọc cao su màu đen; 01 (một) con dao bằng kim loại, dài 47,5 cm, lưỡi dao có kích thước (33,5 x 5,7) cm, cán gỗ có kích thước (14 x 3) cm.

[10] Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các bị cáo Nguyễn Tấn T, Đỗ Trung H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tấn T, Đỗ Trung H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

1.1. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 04 (bốn) năm tù, thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 21/3/2024.

1.2. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 54; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Trung H 03 (ba) năm tù, thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 21/3/2024.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây dũ khúc dài 63 cm, đường kính 2,5 cm, cán bọc cao su màu đen; 01 (một) con dao bằng kim loại, dài 47,5 cm, lưỡi dao có kích thước (33,5 x 5,7) cm, cán gỗ có kích thước (14 x 3) cm.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên và có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/8/2024).

3. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Nguyễn Tấn T, Đỗ Trung H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai

trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh;
- Phòng KTNV.TA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ công an huyện Tân Biên;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Biên;
- Phòng lý lịch - Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương